

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ XUÂN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 59/QĐ-UBND

Xuân Giang, ngày 02 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ban hành ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ban hành ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định

Căn cứ Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân xã Xuân Giang về việc phê chuẩn bổ sung dự toán ngân sách năm 2018;

Xét đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán ngân sách xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2018 của UBND xã Xuân Giang (Theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã Xuân Giang, công chức Tài chính - Kế toán và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KT huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- Thôn trưởng các thôn;
- Lưu: VP/UB.



Lê Hồng Lưu

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2018

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	Tổng số thu ngân sách xã	3.313.616.000	3.523.792.000
A	Thu ngân sách xã đã qua Kho bạc	3.313.616.000	3.523.792.000
I	Các khoản thu 100%	417.616.000	417.616.000
1	Phí, lệ phí	0	0
2	Thu từ quỹ đất công ích và đất công		
21	Thu hoa lợi công sản		
22	Đền bù GPMB khi nhà nước thu hồi đất		
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
5	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	417.616.000	417.616.000
6	Thu kết dư ngân sách năm trước		
7	Thu khác	0	0
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	0	210.176.000
	Các khoản thu phân chia (1)		
1	Thuế chuyển quyền sử dụng đất		
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	0	0
3	Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	0	0
4	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		
5	Lệ phí trước bạ nhà, đất	0	0
	Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định		210.176.000
6	Thu tiền cấp quyền sử dụng đất	0	210.176.000
7	Thuế GTGT	0	0
8	Thuế TNDN	0	0
9	Thu tiền thuê mặt đất	0	0
10	Thuế tài nguyên	0	0
11	Thuế xây dựng nhà ở tư nhân	0	0
12	Phí môi trường	0	0
13	Các khoản thu phân chia khác	0	0
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.896.000.000	2.896.000.000
	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	0	0
	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	2.896.000.000	2.896.000.000
IV	Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có)		
B	Thu ngân sách xã chưa qua KB		

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2018

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	3.523.792	3.178.616	345.176
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục	2.247.603	2.247.603	0
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi dân số, y tế	0	0	0
4	Chi văn hóa, thông tin	0		0
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		0
6	Chi thể dục thể thao	0		0
7	Chi bảo vệ môi trường	40.432		40.432
8	Chi các hoạt động kinh tế	669.744	500.000	169.744
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể, ANQP	566.013	431.013	135.000
10	Chi cho công tác xã hội	0		0
11	Chi khác	0		0
12	Dự phòng ngân sách, cải cách tiền lương	0		0